

Số: 11/2018/QĐST-DS

Mỹ Tho, ngày 26 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST- DS ngày 08 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN X;**

Địa chỉ: tầng 8 Văn phòng số L, số 72 đường L, phường B, quận 1, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện ủy quyền: Ông Hoắc Vĩnh T – Chức vụ: Giám đốc, theo giấy ủy quyền số 251/2017/EIB/UQ-TGD ngày 29/12/2017 của Tổng giám đốc E.

Ông Hoắc Vĩnh T ủy quyền lại cho ông Hồng Quốc T, sinh năm 1968;
Chức vụ: Tổ trưởng Phòng Khách hàng cá nhân – Chi nhánh quận 4.

*** Bị đơn: 1. NGUYỄN HỒNG H, sinh năm 1983;**

Trú tại: số 14 N khu phố T, phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. TRẦN KIM YẾN, sinh năm 1986;

Trú tại: số 150 khu phố T, phường Tân L, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X cùng với anh Nguyễn Hồng H và chị Trần Kim Y thống nhất số tiền nợ gốc là 436.600.000 đồng (Bốn trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 03/11/2017 cho đến ngày 17/4/2018 là: Lãi trong hạn là 24.300.266 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng) và lãi phạt chậm trả là 868.418 đồng (Tám trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm mười tám đồng).

Đại diện Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X cùng với anh Nguyễn Hồng H và chị Trần Kim Y thống nhất thời gian trả tiền như sau:

Vào ngày 25/6/2018: Anh H và chị Y có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X – Chi nhánh quận 4 số tiền nợ gốc quá hạn của 08 (tám) kỳ là 81.600.000 đồng (Tám mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201600559 ngày 24/5/2016, thời gian tính lãi kể từ ngày 03/11/2017 cho đến ngày 25/6/2018.

Tiếp theo vào ngày 25 hàng tháng, anh H và chị Y có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X – Chi nhánh quận 4 số tiền vốn gốc là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201600559 ngày 24/5/2016.

Nếu đến hạn trả nợ vào kỳ đầu tiên là ngày 25/6/2018 mà anh H và chị Y không thanh toán tiền cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X – Chi nhánh quận 4 thì Ngân hàng có quyền cầu anh H và chị Y thanh toán tiền vốn gốc là 436.600.000 đồng (Bốn trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201600559 ngày 24/5/2016 làm một lần ngay.

Trong trường hợp anh H và chị Y không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X – Chi nhánh quận 4 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, số máy 2ZRX577224, loại xe ô tô con, số khung RL4BU9HE3G7508886, màu sơn đen, số loại Corolla, biển số là 63A-048.15, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008970 do Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/5/2016 theo hợp đồng thế chấp số 150/2016/EIBQ4-KHCN/HĐBĐ ngày 25/5/2016. Nếu giá trị tài sản bảo đảm không đủ thu hồi nợ thì anh H và chị Y có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả xong nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X – Chi nhánh quận 4 có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Hồng H và chị Trần Kim Y không trả nợ cho Ngân hàng thì anh H và chị Y phải trả thêm khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1402-LAV-201600559

ngày 24/5/2016. Tiền lãi được tiếp tục tính từ ngày 17/4/2018 cho đến ngày anh H và chị Y thanh toán xong nợ.

Về án phí: Anh Nguyễn Hồng H và chị Trần Kim Y thỏa thuận chịu 11.248.863 đồng (Mười một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X **số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.238.000 đồng (Mười một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng)** theo biên lai thu số 0012208 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THA.DS Tp Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

MAI THỊ MỸ TRANG

